

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG THPT CHUYÊN  
LÊ HỒNG PHONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198 /KH-THPTChLHP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  
**NĂM HỌC 2021 – 2022**

Căn cứ và Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặng bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác;

Căn cứ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới đánh giá ngày giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy;

Căn cứ vào Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường THPT có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy Ban nhân dân thành phố. Về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với Giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ vào Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch COVID-19 năm học 2021 – 2022;

Căn cứ vào Công văn số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến;



Căn cứ Công văn số 2379/SGDDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục Trung học Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Công văn 2380/SGDDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục Trung học Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 109/KH-THPTChLHP ngày 18 tháng 6 năm 2021 về Chiến lược phát triển trường THPT chuyên Lê Hồng Phong Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2619/KH-SGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2021 về thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thiếu sót ở năm học 2020 - 2021, trường THPT chuyên Lê Hồng Phong xây dựng kế hoạch Giáo dục năm học 2021 - 2022 như sau:

## A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

### I. Học sinh

| Khối             | Số lớp | Học sinh |      |             | Số TB HS/lớp | Số HS lưu ban | Gia đình chính sách | Gia đình khó khăn |
|------------------|--------|----------|------|-------------|--------------|---------------|---------------------|-------------------|
|                  |        | T. số    | Nữ   | DT thiểu số |              |               |                     |                   |
| 10               | 24     | 888      | 512  | 69          | 37           | 0             | 0                   | 0                 |
| 11               | 23     | 734      | 391  | 50          | 32           | 0             | 0                   | 0                 |
| 12               | 21     | 696      | 361  | 45          | 25           | 0             | 0                   | 0                 |
| <b>Tổng cộng</b> | 68     | 2318     | 1264 | 164         | 94           | 0             | 0                   | 0                 |

### II. Đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên

#### 1. Giáo viên:

| TT | Tổ bộ môn | Giáo viên |    | Đảng viên | Số giáo viên      |                      |                     |    |    |      |
|----|-----------|-----------|----|-----------|-------------------|----------------------|---------------------|----|----|------|
|    |           | Tổng số   | Nữ |           | Biên chế (cơ hữu) | Hợp đồng thỉnh giảng | Trình độ chuyên môn |    |    |      |
|    |           |           |    |           |                   |                      | Trên ĐH             | ĐH | CĐ | Khác |
| 01 | Tin       | 7         | 1  | 2         | 7                 | 0                    | 3                   | 4  | 0  | 0    |

| TT | Tổ bộ môn  | Giáo viên |    | Đảng viên | Số giáo viên      |                      |                     |    |    |      |
|----|------------|-----------|----|-----------|-------------------|----------------------|---------------------|----|----|------|
|    |            | Tổng số   | Nữ |           | Biên chế (cơ hữu) | Hợp đồng thỉnh giảng | Trình độ chuyên môn |    |    |      |
|    |            |           |    |           |                   |                      | Trên ĐH             | ĐH | CĐ | Khác |
| 02 | Toán       | 23        | 7  | 8         | 23                | 0                    | 13                  | 10 | 0  | 0    |
| 03 | Lý         | 15        | 6  | 5         | 15                | 0                    | 11                  | 4  | 0  | 0    |
| 04 | Hóa        | 11        | 10 | 1         | 11                | 0                    | 9                   | 2  | 0  | 0    |
| 05 | Sinh       | 10        | 7  | 3         | 10                | 0                    | 9                   | 1  | 0  | 0    |
| 06 | Văn        | 16        | 13 | 8         | 16                | 0                    | 8                   | 7  | 0  | 1 TS |
| 07 | Sử         | 5         | 5  | 2         | 5                 | 0                    | 4                   | 1  | 0  | 0    |
| 08 | Địa        | 5         | 5  | 2         | 5                 | 0                    | 3                   | 2  | 0  | 0    |
| 09 | GDCD       | 4         | 4  | 4         | 4                 | 0                    | 1                   | 3  | 0  | 0    |
| 10 | Anh        | 16        | 14 | 5         | 16                | 0                    | 13                  | 3  | 0  | 0    |
| 11 | Trung-Nhật | 5         | 1  | 0         | 3                 | 2                    | 2                   | 3  | 0  | 0    |
| 12 | Thể dục    | 11        | 2  | 3         | 11                | 0                    | 6                   | 5  | 0  | 0    |
| 13 | Kỹ thuật   | 4         | 1  | 2         | 4                 | 0                    | 1                   | 3  | 0  | 0    |
| 14 | Pháp       | 3         | 3  | 0         | 3                 | 0                    | 2                   | 1  | 0  | 0    |
|    | Cộng       | 118       | 79 | 45        | 133               | 2                    | 85                  | 49 | 0  | 1    |

## 2. Cán bộ - Nhân viên

| TT | Bộ phận | Số lượng |    | Đảng viên | Số nhân viên      |           |                     |    |    |      |
|----|---------|----------|----|-----------|-------------------|-----------|---------------------|----|----|------|
|    |         | T. số    | Nữ |           | Biên chế (cơ hữu) | HĐ trường | Trình độ chuyên môn |    |    |      |
|    |         |          |    |           |                   |           | Trên ĐH             | ĐH | CĐ | Khác |
| 01 | BGH     | 04       | 03 | 04        | 04                | 0         | 04                  | 0  | 0  | 0    |
| 02 | TLTN    | 01       | 01 | 01        | 01                | 0         | 0                   | 01 | 0  | 0    |



| TT | Bộ phận        | Số lượng |    | Đảng viên | Số nhân viên      |           |                     |    |    |      |
|----|----------------|----------|----|-----------|-------------------|-----------|---------------------|----|----|------|
|    |                | T. số    | Nữ |           | Biên chế (cơ hữu) | HĐ trường | Trình độ chuyên môn |    |    |      |
|    |                |          |    |           |                   |           | Trên ĐH             | ĐH | CĐ | Khác |
|    | (K.nhiệm)      |          |    |           |                   |           |                     |    |    |      |
| 03 | Kế toán        | 01       | 01 | 0         | 01                | 0         | 0                   | 0  | 0  | 01   |
| 04 | Thủ quỹ        | 01       | 01 | 01        | 01                | 0         | 0                   | 01 | 0  | 0    |
| 05 | Thư viện       | 01       | 01 | 0         | 01                | 0         | 0                   | 01 | 0  | 0    |
| 06 | TB-THTN        | 03       | 02 | 0         | 03                | 0         | 0                   | 03 | 0  | 0    |
| 07 | VP             | 01       | 01 | 0         | 01                | 0         | 0                   | 01 | 0  | 0    |
| 08 | Y tế           | 01       | 01 | 0         | 0                 | 01        | 0                   | 0  | 0  | 01   |
| 09 | Bảo vệ         | 04       | 0  | 0         | 0                 | 04        | 0                   | 0  | 0  | 04   |
| 10 | Phục vụ        | 06       | 06 | 0         | 0                 | 06        | 0                   | 0  | 0  | 06   |
| 11 | Kỹ thuật viên  | 02       | 0  | 01        | 02                | 0         | 0                   | 02 | 0  | 0    |
| 12 | Học vụ         | 0        | 0  | 0         | 0                 | 0         | 0                   | 0  | 0  | 0    |
| 13 | Giám thị       | 06       | 02 | 0         | 0                 | 06        | 0                   | 06 | 0  | 0    |
| 14 | TVTL           | 01       | 01 | 0         | 0                 | 01        | 01                  | 0  | 0  | 0    |
| 15 | NV CSVC – Điện | 02       | 0  | 0         | 0                 | 02        | 0                   | 0  | 0  | 02   |

### III. Cơ sở vật chất

| Diện tích trường (m <sup>2</sup> ) | Số phòng thí nghiệm | Số phòng ngoại ngữ đa phương tiện | Số phòng vi tính | Số phòng khác | Diện tích nhà ăn | Diện tích khu bán trú (m <sup>2</sup> ) |
|------------------------------------|---------------------|-----------------------------------|------------------|---------------|------------------|-----------------------------------------|
| 28.679 m <sup>2</sup>              | 06                  | 02                                | 6                | 57            | 312              | 96                                      |

### IV. Thuận lợi – cơ hội:

#### 1. Thuận lợi



- Môi trường học tập, nghiên cứu thực chất; khuyến khích được khả năng sáng tạo của giáo viên và học sinh. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

- Các tổ tích cực đổi mới phương pháp trong giảng dạy và các hình thức kiểm tra đánh giá, chú trọng công tác tập huấn phương pháp dạy học STEM cho giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên có chất lượng chuyên môn cao; nhiệt tình, sáng tạo trong giảng dạy; tích cực học tập, đổi mới phương pháp dạy học, đưa công nghệ thông tin vào việc soạn giáo án và giảng dạy; thực hiện có hiệu quả kế hoạch bồi dưỡng học sinh; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị. Đội ngũ giáo viên ngày càng trẻ hóa, một phần là lực lượng kế thừa từ học sinh chuyên của trường, một phần từ nguồn sinh viên giỏi, giáo viên giỏi nên dễ dàng tiếp cận với chương trình dạy chuyên, tích cực tìm hiểu và áp dụng các phương pháp dạy học mới, dễ dàng vận dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và các hoạt động trong nhà trường.

- Có những biện pháp phối hợp giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, bảo vệ môi trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ngoại khóa, hướng nghiệp, hướng dẫn kỹ năng sống cho học sinh, không để xảy ra bạo lực học đường, mất an toàn trong trường học.

- Có kế hoạch và thực hiện hiệu quả việc hợp tác trong việc thực hiện chương trình giáo dục trong nước và giao lưu nước ngoài theo đúng quy định, tạo thêm nhiều cơ hội học bổng cho học sinh giỏi.

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo và xây mới trường đã góp phần tăng chất lượng học tập, thực hành thí nghiệm. Dự án xây dựng, cải tạo trường đã có nhiều bước tiến quan trọng, hoàn thành giai đoạn 1 và đưa vào khai thác, sử dụng.

- Công tác quản lý tài sản ngày càng chặt chẽ và có tính hệ thống hơn.

- Hệ thống tin nhắn thông tin đến cha mẹ học sinh đầy đủ và kịp thời những thông báo cần thiết của nhà trường và điểm số.

## 2. Cơ hội

- Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung Ương 8 – Khóa XI về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Đã thực hiện giai đoạn 1 của “Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010 – 2020” là cải tạo nâng cấp và xây mới một số khu; nhà trường đang phối hợp cùng Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Ban quản lý dự án của Thành phố Hồ Chí Minh để chuẩn bị triển khai thực hiện giai đoạn 2 của đề án.

- Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 về chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục. Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 sửa đổi bổ sung của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

- Nghị quyết 43/2006/NQ-CP quy định “Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập”. giúp trường chủ động, linh hoạt trong tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý và tuyển dụng nhân sự và điều hành mọi hoạt động nhà trường hiệu quả nhất.

- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp.



- Xu thế toàn cầu hóa giúp mở rộng quan hệ giao lưu, học hỏi kinh nghiệm hợp tác giáo dục, liên kết giáo dục với các trường trong khu vực và quốc tế.

- Nhà trường có sự hậu thuẫn vững chắc từ các cấp lãnh đạo, được tạo mọi điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, kinh phí để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ chiến lược.

- Được sự hỗ trợ tích cực của Ban đại diện cha mẹ học sinh, ban liên lạc Thầy Cô và cựu học sinh Petrus Ký – Lê Hồng Phong.

## **V. Khó khăn - Thách thức**

### **1. Khó khăn**

- Do ảnh hưởng nặng nề của tình hình dịch bệnh COVID-19 ngay từ đầu năm học 2021 – 2022 nên nhà trường phải chuyển toàn bộ hoạt động dạy và học sang hình thức trực tuyến hoàn toàn. Nhà trường cần lên phương án, kế hoạch giảng dạy trực tuyến cho phù hợp với tình hình khó khăn chung của xã hội, khó khăn của giáo viên và học sinh về hoàn cảnh kinh tế, về tâm lý, về thiết bị dạy và học trực tuyến, ...

- Nhà trường gặp khó khăn về chuyên môn trong công tác bồi dưỡng học sinh dự thi Kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia vòng 2 chọn đội tuyển Olympic quốc tế và kỳ thi Olympic quốc tế.

- Học sinh giỏi có nhiều lựa chọn du học cho năm học lớp 12 nên chưa chú tâm hết sức vào việc ôn luyện để được chọn dự thi Học sinh giỏi quốc gia và Olympic quốc tế.

- Giai đoạn 1 của dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, cơ sở vật chất đã được đầu tư mới và trang bị mới kết hợp với thiết bị hiện có của trường. Tuy nhiên trang thiết bị, vật dụng bên trong vẫn chưa đồng bộ, chưa trang bị đầy đủ các hạng mục nên chưa đủ để đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động giáo dục thực tế của trường. Nhà trường vừa tự trang bị vừa phải kêu gọi tài trợ.

- Hằng năm kinh phí mua sắm và bảo trì thiết bị cho cơ sở vật chất quá lớn nên nhà trường phải ưu tiên trang bị các hạng mục theo thứ tự.

- Chưa đảm bảo đủ số phòng có trang bị đầy đủ các thiết bị tin học phục vụ cho hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày và cho các đội tuyển.

### **2. Thách thức**

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số hiện nay đòi hỏi hoạt động giáo dục của nhà trường cũng không ngừng đổi mới và phát triển.

- Thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời” tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021 – 2025 nhà trường xây dựng trường học thông minh.

- Sự thay đổi phương án thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển đại học.

- Sự thay đổi hình thức thi tốt nghiệp trung học phổ thông Quốc gia và xét tuyển vào Đại học.

- Đề án tinh giản biên chế và sự thay đổi về chuẩn giáo viên, xếp hạng giáo viên.

- Chương trình giáo dục phổ thông mới, luật giáo dục mới và các thông tư mới, thông tư sửa đổi đang được triển khai đòi hỏi nhà trường phải liên tục cập nhật và điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho phù hợp.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022**

### **I. Mục tiêu**



Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học và đổi mới hoạt động nhà trường; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục hướng nghiệp.

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn 3232/GDĐT-TrH ngày 01 tháng 10 năm 2020 Về hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục và kiểm tra đánh giá học sinh); thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện sửa đổi Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 ban hành kèm Thông tư 58/2011/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011).

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ nhà trường nhiệm kỳ 2020-2025.

Có giải pháp cụ thể để thực hiện sứ mệnh:

- Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi bản thân và gia đình.
- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

## **II. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2016-2020, tổ chức xây dựng Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025. Thực hiện nhiều hình thức trong việc tiếp nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2. Chuẩn bị cho công tác triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày.



3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất; bảo đảm an toàn trường học; đưa ra các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng phát triển nhà trường theo chuẩn trường trung học phổ thông chuyên; xây dựng đề án trường học thông minh trong hệ thống Giáo dục thông minh của Thành phố.

5. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố như: Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

Từng bước thực hiện mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

6. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

7. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố.

8. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; huy động mọi nguồn để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh, hướng ứng chủ trương học tập suốt đời.

### III. Chỉ tiêu phấn đấu

| NỘI DUNG            | CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU NĂM HỌC 2020-2021 | KẾT QUẢ NĂM HỌC 2020 - 2021 | CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU NĂM HỌC 2021 - 2022 |
|---------------------|-------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------|
| Thi TN THPT         | 100%                                | 100%                        | 100%                                  |
| Hiệu suất đào tạo   | 100%                                | 100%                        | 100%                                  |
| HS đạt học lực giỏi | ≥ 89%                               | 91,27%                      | ≥ 90%                                 |
| Hạnh kiểm tốt       | ≥ 99%                               | 99,85%                      | ≥ 99%                                 |
| HSG cấp TP          | ≥ 320 giải                          | 445 giải                    | ≥ 320 giải                            |



| NỘI DUNG                                   | CHỈ TIÊU PHÂN<br>ĐẦU NĂM HỌC<br>2020-2021                                                             | KẾT QUẢ NĂM<br>HỌC 2020 - 2021    | CHỈ TIÊU PHÂN<br>ĐẦU NĂM HỌC<br>2021 - 2022                                                           |
|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| HSG cấp QG                                 | $\geq 40$ giải<br>$\geq 02$ giải nhất                                                                 | 38 giải<br>01 giải Nhất           | $\geq 40$ giải<br>$\geq 02$ giải nhất                                                                 |
| Olympic Quốc tế                            | 01 giải                                                                                               | 01 giải<br>(Môn Toán)             | 01 giải                                                                                               |
| Giải KHKT cấp TP                           | $\geq 10$ giải                                                                                        | 13 giải                           | $\geq 10$ giải                                                                                        |
| Giải KHKT cấp QG                           | $\geq 01$ giải                                                                                        | 01 giải                           | 01 giải                                                                                               |
| Giải KHKT cấp quốc tế                      | 01 giải                                                                                               | 00 giải<br>1 dự án dự thi quốc tế | 01 giải                                                                                               |
| Trúng tuyển đại học                        | 100% HS trúng tuyển ĐH                                                                                | 100% HS trúng tuyển ĐH            | 100% HS trúng tuyển ĐH                                                                                |
| Lao động tiên tiến                         | 85%                                                                                                   | 147 (84%)                         | 85%                                                                                                   |
| Chiến sĩ thi đua cấp CS                    | 15% trên tổng LĐTT                                                                                    | 22 (14,97 %) (Chờ xét)            | 15% trên tổng LĐTT                                                                                    |
| Chiến sĩ thi đua cấp TP                    | 10                                                                                                    | 7 (Chờ xét)                       | 4 (dự kiến)                                                                                           |
| Tổ CD XS cấp ngành                         | 25%                                                                                                   | 31,25%                            | 25%                                                                                                   |
| CDV XS cấp ngành                           | 10%                                                                                                   | 10,05%                            | 10%                                                                                                   |
| Tổ CD XS cấp CS                            | 70%                                                                                                   | 68,75%                            | Tối đa 70%                                                                                            |
| CDV XS cấp CS                              | 25%                                                                                                   | 17,71%                            | 25%                                                                                                   |
| Kết nạp Đảng                               | 02                                                                                                    | 04                                | 02                                                                                                    |
| Học Trung cấp CT                           | 05                                                                                                    | 07                                | 07                                                                                                    |
| Tham gia bồi dưỡng thường xuyên, nghiệp vụ | 100%                                                                                                  | 100%                              | 100%                                                                                                  |
| Dự giờ, thao giảng                         | Dự giờ:<br>2 tiết/HK/GV<br>Thảo giảng:<br>1 tiết/HK/tổ <10<br>2 tiết/HK/tổ 10-19<br>3 tiết/HK/tổ > 19 | Đạt                               | Dự giờ:<br>2 tiết/HK/GV<br>Thảo giảng:<br>1 tiết/HK/tổ <10<br>2 tiết/HK/tổ 10-19<br>3 tiết/HK/tổ > 19 |
| Giáo viên dạy giỏi cấp trường              |                                                                                                       | Không tổ chức                     | Mỗi tổ ít nhất 1 GV                                                                                   |
| Chỉ tiêu kiểm tra toàn diện                | 1/3 số GV trong tổ/Năm học                                                                            | 1/3 số GV trong tổ/Năm học        | 1/3 số GV trong tổ/Năm học                                                                            |



| <b>NỘI DUNG</b>    | <b>CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU NĂM HỌC 2020-2021</b> | <b>KẾT QUẢ NĂM HỌC 2020 - 2021</b>     | <b>CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU NĂM HỌC 2021 - 2022</b> |
|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|
| Nhà trường         | Tập thể Lao động tiên tiến                 | Đang đề nghị                           | Tập thể Lao động tiên tiến                   |
|                    | Tập thể Lao động xuất sắc                  | Đang đề nghị                           | Tập thể Lao động xuất sắc                    |
|                    | Cờ thi đua UBND TP                         | Đang đề nghị                           | Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo             |
|                    | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ          | Đang đề nghị                           | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ            |
|                    | Huân chương Độc lập hạng 3                 | Đạt                                    | /                                            |
| Chi bộ             | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ               | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2020      | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                 |
| Công đoàn          | Hoàn thành tốt nhiệm vụ                    | Hoàn thành tốt nhiệm vụ                | Hoàn thành tốt nhiệm vụ                      |
|                    | Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn              | Đang đề nghị                           | Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn                |
| Chi đoàn Giáo viên | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ               | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ           | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                 |
|                    | Bằng khen TW Đoàn                          | Cờ thi đua của Thành đoàn Được đề nghị | Bằng khen Thành đoàn                         |
| Đoàn Thanh niên    | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ               | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ           | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                 |
|                    | Bằng khen TW Đoàn                          | Bằng khen của Thành đoàn               | Bằng khen Thành đoàn                         |

### **C. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

#### **I. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng**

Năm học 2021 - 2022 là năm học đầu tiên ngành Giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo và Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục để tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, với chủ đề: “Toàn ngành Giáo dục đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021 - 2022”.

- Nhà trường lập kế hoạch, xây dựng phương án tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh vừa trực tuyến khi học sinh không thể đến trường, vừa trực tiếp khi học sinh đi học trở lại; tổ chức các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật, ý thức công dân, các hoạt động trải nghiệm,... đồng thời tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cung cấp, trau dồi các kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số,



kinh tế số cho học sinh. Từng bước triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh phù hợp với yêu cầu, tinh thần của chương trình giáo dục phổ thông mới; cụ thể hóa các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh trong thời lượng hoạt động buổi 2, hoạt động chính khóa, hoạt động trực tuyến, hoạt động trực tiếp.

- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và ứng phó với tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, xây dựng môi trường học đường an toàn, giữ gìn và bảo vệ sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Đặc biệt quan tâm và có giải pháp để ổn định tâm lý, tư tưởng của học sinh bị tác động vì dịch bệnh; Tăng cường phối hợp giữa nhà trường-gia đình trong việc quản lý, hỗ trợ học sinh trong việc học trực tuyến tại nhà. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học bảo đảm an toàn trường học, xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường, nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng môi trường sư phạm an toàn, ứng xử văn minh, thân thiện. Tổ chức tốt những đợt sinh hoạt chính trị nhân kỷ niệm các ngày lễ trong năm.

*(Đính kèm KH Công tác Chính trị tư tưởng, KH Tuyên truyền phổ biến và giáo dục Pháp luật)*

## **II. Công tác chuyên môn:**

Thực hiện Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy; Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chương trình giáo dục trung học năm học 2021 – 2022; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021 – 2022; Công văn số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến; Công văn số 2379/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 – 2022; Công văn số 2380/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn nhiệm vụ trung học năm học 2021 – 2022;

### **1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường**

Thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, chủ động thực hiện kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên. Xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp phù hợp, chú trọng tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. thí nghiệm, thực hành.

- Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.



- Các lớp chuyên được phân hóa theo năng lực, tổ chức khảo sát để chọn ra một lớp chuyên mũi nhọn, bồi dưỡng sâu kiến thức để tạo nguồn học sinh dự tuyển cho các kỳ thi HSG của Thành phố, Olympic vùng, Quốc gia, Quốc tế.

- Xây dựng kế hoạch, thiết kế tiến trình dạy học từng bước đưa các dự án, các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề GD theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp ở bộ môn Toán và các môn khoa học.

- Tiếp tục xây dựng chương trình giáo dục trường học 2 buổi/ngày. Đưa chuyên đề dạy học tích hợp về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy tích hợp trong bộ môn Toán, Tin.

- Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, kế hoạch thực hiện chương trình chủ động đảm bảo thời lượng dạy học, chuẩn kiến thức, kỹ năng là căn cứ để thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện (thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020).

- Có kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 12 thi TN THPT.

*(Đính kèm KH thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo QĐ16, KH dạy học 2 buổi/ngày, KH bồi dưỡng các lớp chuyên, KH hoạt động NGLL và Kỹ năng sống, KH công tác chủ nhiệm, kế hoạch dạy học trực tuyến, Quy chế dạy học trực tuyến)*

## **2. Đổi mới phương pháp dạy học**

- Thực hiện Văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; Văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT về đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy; Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

- Đổi mới và đa dạng các phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phù hợp với từng đối tượng học sinh như lớp học đảo ngược, "bàn tay nặn bột", dạy học theo dự án, hướng dẫn nghiên cứu khoa học trong HS trung học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, STEAM, dạy học trải nghiệm trong hoạt động dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường ...; nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Đưa vào dạy học chuyên đề tích hợp trí tuệ nhân tạo - AI.

- Trong thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 nhà trường giảng dạy bằng hình thức trực tuyến. Nhà trường tổ chức đổi mới phương pháp giảng dạy trực tuyến bằng cách vận dụng các phần mềm, các ứng dụng dạy học hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp, dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau. Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông.



- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và giáo dục học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện lịch báo giảng trực tuyến, tổ chức các bài học, khóa học hay chủ đề dạy học trực tuyến.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong giáo viên và học sinh.

- Hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố tổ chức, ....

*(Đính kèm KH STEM, KH dạy Trí tuệ nhân tạo – AI)*

### **3. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học**

Thực hiện Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM

Chú trọng xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố

Hình thức dạy học linh động theo tình hình thực tế và chỉ đạo chung: dạy học trực tiếp tại trường, dạy học trực tuyến trên Internet trong điều kiện tạm dừng đến trường vì lý do bất khả kháng theo chỉ đạo chung của Thành phố và của Ngành hoặc kết hợp cả 02 hình thức trên để đa dạng hóa hình thức dạy và học. Hoạt động dạy học trực tuyến phải được thực hiện theo các quy định mới, hiệu quả, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, khuyến khích người học học tập suốt đời một cách thông minh, trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng internet, ...

Tăng cường hình thức tổ chức dạy học ngoài lớp học như tại thư viện, các không gian tổ chức học tập khác trong nhà trường (sân trường, phòng học STEM, phòng học đa phương tiện, phòng Robot, Phòng nghiên cứu khoa học...) nhằm tăng hứng thú cho học sinh.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai.

- "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

*(Đính kèm KH Nghiên cứu khoa học)*

### **4. Đổi mới kiểm tra đánh giá**

Thực hiện Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc đánh giá, xếp loại học sinh; Công văn số



5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021 – 2022; Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra; Công văn số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến; Công văn số 2379/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 – 2022.

- Thực hiện đổi mới và đa dạng phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên quá trình học và giáo dục của học sinh và đánh giá định kỳ theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, kỹ năng ứng dụng lý thuyết được học giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống; các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là khả năng hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, tổ chức coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ theo ma trận, có hệ thống câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao.

*(Đính kèm Quy chế Kiểm tra đánh giá năm học 2021-2022).*

## **5. Củng cố, nâng cao chất lượng dạy học**

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập; tiếp tục thực hiện dạy học theo chủ đề; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn; tổ bộ môn tiếp tục chủ động phối hợp với các cơ sở ngoài nhà trường để xây dựng các nội dung bài dạy phù hợp; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, lớp học kết nối....

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Sinh hoạt định kỳ 2 tuần 1 lần. Nội dung họp đi sâu vào chuyên môn. Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên.

- Cá nhân giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân, Kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình. Chủ động ứng phó với tình hình dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá thông qua kiểm tra, đánh giá quá trình học; xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá và công khai cho người học số lần, số điểm, hình thức, phương thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh. Đảm



bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ của đề kiểm tra và đảm bảo tính công bằng, khách quan, minh bạch trong đánh giá học sinh.

- Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi và Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường năm học 2021 – 2022 để nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và nhân rộng những điển hình tiên tiến, đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong nhà trường; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và công tác chủ nhiệm lớp

*(Đính kèm KH Giáo dục của tổ chuyên môn, KH Giáo dục cá nhân, KH bài dạy năm học 2021-2022, KH Hội thi Giáo viên dạy giỏi và Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường năm học 2021 - 2022)*

### **III. Công tác tổ chức quản lý**

#### **1. Công tác xây dựng đội ngũ và thực hiện các quy định của ngành**

- Rà soát chuẩn CBQL, chuẩn giáo viên, cơ cấu đội ngũ giáo viên để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức tập huấn trực tuyến giáo viên và cán bộ quản lý trong Hè 2021 và xuyên suốt năm học các mô-đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học 2021-2022, gắn nội dung bồi dưỡng giáo viên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

- Cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, tư vấn trường học.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường các chuyên đề thiết thực, có tính thời đại, chuẩn bị chu đáo cho việc đổi mới chương trình lớp 10 năm học 2022 - 2023.

- Chú trọng xây dựng tăng cường đội ngũ giáo viên dạy chuyên các môn học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót; giáo viên thường xuyên tự kiểm tra, tự đánh giá trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các cuộc thi cấp ngành về đổi mới phương pháp dạy học, thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, thi dạy học sáng tạo trên nền Công nghệ thông tin,...

- Tuyển chọn giáo viên giỏi qua kỳ xét tuyển viên chức.

- Giáo viên thực hiện nghiêm các quy định dạy thêm, học thêm.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nhà giáo, thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Không để xảy ra tình trạng học sinh, phụ huynh phản ánh chất lượng giảng dạy.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện sâu rộng cuộc vận động “ Dân chủ – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm” mà trọng tâm là triển khai thực hiện quy chế dân chủ, thực hiện 3 công khai



(chất lượng đào tạo; các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; thu chi tài chính) và tăng cường kiểm tra việc sử dụng ngân sách Giáo dục và Đào tạo; việc thu và sử dụng học phí; việc sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện, theo thỏa thuận....

(Đính kèm KH Bồi dưỡng thường xuyên, KH thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ)

## **2. Công tác thi đua khen thưởng:**

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình phát triển của nhà trường, thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất.

- Công tác thi đua, khen thưởng công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích nhân rộng các mô hình đổi mới và sáng tạo.

## **3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất; đảm bảo an ninh trật tự, y tế học đường, tổ chức bán trú:**

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng CSVC và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả.

- Đảm bảo cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm xây dựng và phát triển nhà trường trong giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng 2030.

- Tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 nâng cấp CSVC nhà trường theo *Đề án Phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên*

- Làm tốt công tác quản lý học sinh; không để học sinh vi phạm Luật An toàn giao thông.

- Tiếp tục tổ chức ký kết liên tịch với địa phương theo Quy chế phối hợp số 11/QCPH-GDDT-CA ngày 05/01/2018 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Công an thành phố Hồ Chí Minh về việc bảo đảm an ninh, trật tự tại các cơ sở giáo dục thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 2021 – 2025).

- Xây dựng và triển khai kế hoạch, phòng, chống bạo lực học đường;

- Thực hiện rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; cây xanh trong khuôn viên nhà trường; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của học sinh (phòng học, đồ dùng thí nghiệm, tường, rào, lan can,... trong khuôn viên nhà trường), kịp thời sửa chữa hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án sửa chữa, thay thế, khắc phục tình trạng cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học đã cũ,



quá hạn có nguy cơ xảy ra tai nạn, nhằm đảm bảo an toàn đối với học sinh. Ban hành nội quy cơ quan; các quy định về công tác phòng cháy chữa cháy; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phòng chống tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động; phòng chống tai nạn đuối nước.

- Cùng cố mạng lưới chữ thập đỏ, có cán bộ y tế chuyên trách, cán bộ tư vấn tâm lý. Tuyên truyền và xử lý thật nhanh khi có dịch bệnh, không để xảy ra cháy nổ và những bất ổn trong nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng CSVC và đề xuất mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học phục vụ cho công tác giảng dạy trong nhà trường.

- Thường xuyên sửa sang, tu bổ trường lớp xanh, sạch, đẹp, tiện ích cho học sinh, giáo viên và khách đến thăm trường.

- Tổ chức bán trú (ăn trưa, nghỉ trưa) và đưa rước HS bằng các phương tiện công cộng theo quy định phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và công tác phòng chống dịch Covid -19 của ngành, của thành phố.

*(Đính kèm KH công tác đảm bảo an ninh – an toàn trường học, KH Y tế trường học, KH an toàn thực phẩm – Phương án phòng chống ngộ độc)*

#### **IV. Công tác kiểm tra nội bộ**

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường trong công tác phòng chống dịch Covid - 19. Tăng cường kiểm tra việc học các modul bồi dưỡng thường xuyên để chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018. Kiểm tra việc thực hiện chương trình giảm tải phù hợp với chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Sở Giáo dục và Đào tạo trong tình hình dạy học trực tuyến.

- Tập trung đẩy mạnh công tác bồi dưỡng thường xuyên;

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, ...

- Tăng cường kiểm tra nội bộ các hoạt động dạy học của các tổ bộ môn và hoạt động của các phòng ban.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Nhà trường sử dụng những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định của Điều lệ trường THPT.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường trung học.

*(Đính kèm KH Kiểm tra nội bộ)*



## **V. Công tác đoàn thể**

### **1. Tổ chức công đoàn:**

Tổ chức thực hiện 4 giải pháp trọng tâm là:

- Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của nhà giáo, người lao động (NG, NLĐ) ở Công đoàn cơ sở, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.
- Nỗ lực thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong NG, NLĐ, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị, của ngành.
- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chính trị, pháp luật, đạo đức, lối sống; vận động Nhà giáo, Người lao động nỗ lực học tập nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, giữ vai trò nòng cốt trong việc thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của ngành
- Đổi mới cách thức tập hợp đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh

*(Đính kèm chương trình công đoàn)*

### **2. Đoàn thanh niên:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận 5 lần thứ XII, nhiệm kỳ 2017 - 2022; đẩy mạnh công tác giáo dục của Đoàn, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho đoàn viên, học sinh, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, nói không với bạo lực học đường. Triển khai các hoạt động hiệu quả thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.
- Đẩy mạnh việc nắm bắt tình hình tư tưởng, thăm dò dư luận, kịp thời định hướng dư luận cho đoàn viên, học sinh thông qua mạng xã hội. Đặc biệt trong tình hình học và triển khai các hoạt động theo hình thức trực tuyến như hiện nay.
- Đẩy mạnh phát triển toàn diện đoàn viên, học sinh thông qua các hoạt động phong trào thiết thực, phát triển hoạt động của các CLB-Đ-N và triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Học sinh 3 tốt” các cấp; chú trọng phát triển các kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, trang bị cho đoàn viên, học sinh các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập.
- Tiếp tục đổi mới các phương thức thực hiện hoạt động phù hợp với tình hình thực tế, triển khai hiệu quả các chiến dịch tình nguyện “Xuân tình nguyện”, “Hoa phượng đỏ” và các hoạt động tình nguyện trong nhà trường.
- Nâng cao, đổi mới, sáng tạo các công tác phát triển và rèn luyện đoàn viên, xây dựng Đoàn cơ sở và Chi đoàn trực thuộc, phát triển Đảng từ Đoàn viên ưu tú là các cán bộ Đoàn đang sinh hoạt tại Đoàn trường; nâng cao vai trò của Ban Chấp hành Đoàn trường.

*(Đính kèm KH Công tác Đoàn và phong trào thanh niên)*

## **VI. Công tác xã hội hóa – Ban đại diện Cha mẹ học sinh**

- Thực hiện Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; *Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018* quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Tuyên truyền và thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng, nhà nước về xã hội hóa giáo dục.



- Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng ngân sách, tài chính của nhà trường theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cha mẹ học sinh để phát triển toàn diện nhà trường.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn đóng góp của các tổ chức xã hội, đoàn thể để chăm lo cho đối tượng học sinh chăm ngoan có hoàn cảnh khó khăn, có nỗ lực vượt khó và đạt thành tích cao trong học tập, nghiên cứu.

- Tham gia công tác phổ cập giáo dục tại địa phương.



## D. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

| THÁNG   | NỘI DUNG CÔNG TÁC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | PHÂN CÔNG                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/2021  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, GV THPT thực hiện Chương trình GDPT 2018 (theo Kế hoạch của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo)</li> <li>- Tham dự tập huấn về STEM và STEM Robot</li> <li>- Xây dựng dự thảo kế hoạch năm học của trường và các tổ chuyên môn năm học 2021 – 2022</li> <li>- Báo cáo trực tuyến qua Trang thông tin điện tử của Ngành</li> <li>- Nhận học sinh lớp 10 năm học 2021 – 2022</li> <li>- Bồi dưỡng đội tuyển cấp trường dự thi chọn đội tuyển HSGTP</li> <li>- Chuẩn bị Lễ khai giảng năm học mới</li> <li>- Nhập phân công giảng dạy. TKB online</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, GV</li> <li>- GV nhóm STEM</li> <li>- BGH + TTCM</li> <li>- BGH + bộ phận liên quan</li> <li>- BGH + Học vụ</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- BGH + BTC</li> <li>- Học vụ</li> </ul> |
| 9/2021  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học 2021 – 2022 (ngày 05/9/2021)</li> <li>- Bắt đầu năm học 2021 – 2022 (ngày 06/9/2021). Học trực tuyến</li> <li>- Hoàn chỉnh kế hoạch năm học</li> <li>- Bồi dưỡng đội tuyển cấp trường</li> <li>- Chuẩn bị Hội nghị CB CC VC cấp tổ, cấp trường</li> <li>- Đánh giá hiệu quả công tác quý 3/2021</li> <li>- Tổ chức Hội thảo và rà soát ý tưởng KHKT của HS</li> <li>- Nhập kế hoạch giảng dạy online</li> <li>- Tổ chức hội đồng thi và tham gia Kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi THPT quốc gia (theo lịch của Sở GD)</li> </ul>                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH + BTC</li> <li>- BGH + TTCM</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- BGH + CTCĐ</li> <li>- BGH + TT</li> <li>- Nhóm NCKH</li> <li>- GV</li> <li>- BGH</li> </ul>                             |
| 10/2021 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội nghị CMHS</li> <li>- Tham gia bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi THPT quốc gia (theo lịch của Sở)</li> <li>- Triển khai hoạt động hướng dẫn KHKT cấp trường</li> <li>- Hội nghị CB, CC, VC cấp trường</li> <li>- Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, khối CN</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Nhóm NCKH</li> <li>- BGH + CTCĐ</li> <li>- Nhóm NCKH</li> </ul>                                                                            |
| 11/2021 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các hội thi cấp trường, hội thảo chuyên đề cấp trường</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ 1</li> <li>- HS chuyên Nhật dự thi hùng biện tiếng Nhật (theo lịch của Sở)</li> <li>- Kỷ niệm ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, TT</li> <li>- GV</li> <li>- Tổ Tr- N</li> <li>- BGH + CĐCS</li> </ul>                                                                                                          |
| 12/2021 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cuối học kỳ 1</li> <li>- Tham dự thi cấp thành phố Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học (theo lịch của Sở)</li> <li>- Tham dự Hội thi “Khéo tay kỹ thuật” (theo lịch của Sở)</li> <li>- Đánh giá cuối HKI</li> <li>- Đánh giá hiệu quả công tác quý 4/2021</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Nhóm NCKH</li> <li>- Tổ Kỹ thuật</li> <li>- Học vụ</li> <li>- BGH + TT</li> </ul>                                                                                    |



| THÁNG   | NỘI DUNG CÔNG TÁC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | PHÂN CÔNG                                                                                                                                                                     |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01/2022 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết học kỳ I</li> <li>- Bắt đầu HKII (ngày 08/01/2022)</li> <li>- Đăng ký dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia (theo lịch của Bộ)</li> <li>- Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp TP THPT</li> <li>- Chọn ĐT Olympic 30/4</li> <li>- Tổ chức Giải thể thao HS cấp trường</li> </ul>                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH + KCN + Ban thi đua</li> <li>- Nhóm NCKH</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Tổ TD-QP</li> </ul>                        |
| 02/2022 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi chung kết hội thi “Đầu bếp trẻ” (theo lịch của Sở)</li> <li>- Dự Hội thảo chuyên môn cấp thành phố</li> <li>- Nghỉ Tết âm lịch</li> <li>- Bồi dưỡng đội tuyển Olympic 30/4</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ Kỹ thuật</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Tổ CM</li> </ul>                                                                             |
| 3/2022  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giữa kỳ 2</li> <li>- Tổ chức hội đồng thi và tham gia Kỳ thi học sinh giỏi THPT quốc gia</li> <li>- Tham gia tổ chức Cuộc thi KHKT HS trung học cấp QG</li> <li>- Tham gia Kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố</li> <li>- Kiểm tra HS học vụ, thư viện, thiết bị và các phòng chức năng</li> <li>- Thi Tú tài Pháp</li> <li>- Tham gia thi “Sáng tác ảnh” cấp TP (theo lịch của Sở)</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV</li> <li>- BGH</li> <li>- Nhóm NCKH</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Học vụ, TBTV</li> <li>- Tổ Pháp</li> <li>- Tổ Kỹ thuật</li> </ul> |
| 4/2022  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức và thi Olympic Truyền thống 30/4</li> <li>- Thi Olympic tháng 4 TP.HCM các môn Robot, Stem và Casio</li> <li>- Kiểm tra cuối học kỳ 2</li> <li>- Ôn tập thi trung học phổ thông quốc gia</li> <li>- Thi Hùng biện tiếng Anh</li> <li>- Tham dự Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến</li> </ul>                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH + Tổ CM</li> <li>- GV được phân công</li> <li>- BGH</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Tổ Anh</li> <li>- BGH, TTCM</li> </ul>           |
| 5/2022  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy tăng cường các môn văn hóa (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Anh,...) Dạy ôn THPTQG</li> <li>- Tổng kết năm học</li> <li>- Chuẩn bị cho kỳ thi trung học phổ thông quốc gia</li> <li>- Kế hoạch dạy chuyên (đợt 3)</li> <li>- Ôn THPTQG theo kế hoạch</li> </ul>                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ CM</li> <li>- BGH + KCN + Ban thi đua</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- Tổ CM</li> </ul>                                                |
| 6/2022  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi Tốt nghiệp trung học phổ thông</li> <li>- Báo cáo tổng kết năm học</li> <li>- Dạy chuyên hè (đợt 3)</li> <li>- Coi thi, chấm thi Tuyển sinh lớp 10 và THPTQG</li> <li>- Triển khai các hoạt động trong hè của Đoàn Thanh niên</li> </ul>                                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH + TTCM + Đoàn thể</li> <li>- Tổ CM</li> <li>- CB, GV, NV</li> <li>- TLTN</li> </ul>                               |



| THÁNG  | NỘI DUNG CÔNG TÁC                                                                                                                                                       | PHÂN CÔNG                                                                                |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7/2022 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động trong hè của Đoàn Thanh niên</li> <li>- Chuẩn bị tựu trường năm học mới.</li> <li>- Dạy chuyên hè (đợt 3)</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- TLTN</li> <li>- BGH</li> <li>- Tổ CM</li> </ul> |

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện nêu trên, các bộ phận xây dựng các kế hoạch và triển khai thực hiện.

## E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng thực hiện xây dựng kế hoạch năm học, hướng dẫn, phân công các Phó Hiệu trưởng và các bộ phận thực hiện các kế hoạch liên quan.

### 2. Công tác kiểm tra

- Ban hành Quy chế làm việc của ban giám hiệu để phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát các bộ phận phụ trách.

### 3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng báo cáo về các phòng ban thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo định kỳ hoặc cuối mỗi học kỳ.

Trên đây là Kế hoạch năm học 2021 - 2022 của trường THPT chuyên Lê Hồng Phong Thành phố Hồ Chí Minh./.

#### Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- BGH, TTCM (để thực hiện);
- Lưu: VT.



**Phạm Thị Bé Hiền**